

# Sách Đa-ni-ên - Số chín mươi bảy

*Ba cách áp dụng của Ê-li: Làm sáng tỏ những động lực tiên tri trong cuộc đối đầu của Ba-by-lôn hiện đại*

Jeff Pippenger

2024-02-29

Sự áp dụng ba lần liên quan đến Ê-li-a đại diện cho các yếu tố bên ngoài của Ê-li-a trong những ngày sau rốt. Ê-li-a đại diện cho một người, nhưng cũng cho một phong trào của nhiều người. Phong trào của những người hiệp với sứ giả Ê-li-a được đưa ra khỏi tình trạng và kinh nghiệm mà La-ô-đi-xê biểu trưng.

Ê-li đến với cả dân chúng và nói: Các ngươi còn lưỡng lự giữa hai ý kiến đến bao giờ? Nếu Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, thì hãy theo Ngài; còn nếu Ba-anh, thì hãy theo nó. Dân chúng không đáp một lời. Bấy giờ Ê-li nói với dân chúng: Ta, chỉ một mình ta thôi, còn lại như một nhà tiên tri của Đức Giê-hô-va; còn các tiên tri của Ba-anh thì có bốn trăm năm mươi người. 1 Các Vua 18:21, 22.

Dù trong phong trào của thiên sứ thứ nhất hay thiên sứ thứ ba, những người hiệp với sứ giả của thời kỳ ấy đều bước ra khỏi dòng lịch sử được đại diện bởi Hội thánh Sardis hoặc Hội thánh Laodicea. Cả hai hội thánh đều được tiêu biểu qua câu hỏi của Ê-li: dân sự sẽ còn do dự bao lâu mà đứng lưng chừng giữa hai ý kiến? Hai ý kiến mà họ lưỡng lự giữa chúng được thể hiện qua “cuộc tranh luận” của Ha-ba-cúc. “Cuộc tranh luận” trong Ha-ba-cúc chương hai là cuộc tranh luận giữa phương pháp đúng hoặc sai. Những người sống vào khi thời điểm của cuộc tranh luận đến, dù trong lịch sử Mi-lơ-rit hay trong lịch sử những ngày sau rốt, đều phân vân không biết có nên dứt khoát hay không; và nếu nên, họ cũng không chắc phải đứng về phía nào. Vì vậy họ không đáp một lời.

Đức Chúa Trời đã định ra một sự thử luyện trong lịch sử của thiên sứ thứ nhất và lịch sử của thiên sứ thứ ba, để bày tỏ xem một bên của cuộc tranh luận, được đại diện bởi phương pháp luận thần học của Tin Lành bội đạo, hay phương pháp luận của các quy tắc giải thích tiên tri của Miller, bao gồm cả các quy tắc được Future for America chấp nhận, mới là sứ điệp thật sự của mưa rào muộn. Cuộc thử thách trên núi Cạt-mên sẽ bắt đầu khi luật ngày Chủ nhật sắp tới được ban hành tại Hoa Kỳ, đòi hỏi Đức Chúa Trời chỉ ra ai là sứ giả đại diện của Ngài, như Ngài đã làm với Ê-li và trong lịch sử Millerite năm 1844. Cũng như với Ê-li, và với những người đứng xem nhưng không muốn chọn lập trường, phương pháp luận đã và sẽ được xác nhận bởi sự ứng nghiệm của những lời tiên đoán công khai.

Những lời tiên tri của Đa-ni-ên và của Giăng cần được hiểu. Chúng giải thích lẫn nhau. Chúng mang đến cho thế giới những chân lý mà mọi người đều nên hiểu. Những lời tiên tri này sẽ làm chứng cho thế giới. Qua sự ứng nghiệm của chúng trong những ngày cuối cùng này, chúng sẽ tự giải thích. Bộ sưu tập Kress, 105.

Khi lửa giáng xuống thiêu rụi của lễ của Ê-li, Đức Chúa Trời đã xác nhận với những người lạng lẽ quan sát rằng Ê-li là đại diện của Ngài, nhưng khi ấy thì đã quá muộn đối với Ahab, Giê-sa-bên và các tiên tri giả của bà. Điều này cũng đã xảy ra trước ngày 22 tháng 10 năm 1844 trong lịch sử Phong trào Millerite, và nó sẽ lại xảy ra trước khi luật Chủ nhật sắp đến, vốn được tượng trưng bởi ngày 22 tháng 10 năm 1844. Thật đáng tiếc, những ai chờ đến sự kiện đó mới quyết định thì mặc nhiên đã chọn đứng về phía sai của vấn đề. Việc chọn ra sứ giả Ê-li phải diễn ra trước cuộc đối đầu của ông với Ahab, Giê-sa-bên và các tiên tri giả của bà. Sau khi sự xác nhận đã được thực hiện qua việc lửa thiêu rụi của lễ của Ê-li, Ê-li đã giết các tiên tri giả.

Tiên tri giả là vương quốc thứ sáu của lời tiên tri Kinh Thánh, và nó kết thúc quyền trị vì của mình như vương quốc thứ sáu vào thời điểm luật ngày Chủ nhật sắp đến, chính tại mốc ấy Ê-li đã giết các tiên tri giả. Sau đó, cơn mưa được đổ xuống trọn vẹn. Trong lịch sử Millerite, sứ giả và sứ điệp của ông được nhận diện trong sự tương phản với những người mà, trong bối cảnh đó, bắt đầu bộc lộ vai trò của họ như là Tin Lành bội đạo (chính là tiên tri giả trong lời chứng của Ê-li), và là một trong ba quyền lực dẫn dắt thế giới đến Armageddon. Đức Chúa Trời đã định rằng sau ngày 22 tháng 10 năm 1844, phong trào tiên tri chân thật vừa được nhận diện sẽ hoàn tất công việc của Ngài trên đất, nhưng phong trào ấy đã chuyển sang Lao-đi-xê và chẳng bao lâu sau đó thì không còn là một "phong trào" nữa, vì nó đã trở thành một Hội thánh được pháp luật công nhận.

Ghi nhớ những yếu tố về Ê-li thứ nhất, giờ chúng ta sẽ xem xét các đặc điểm tiên tri của Ê-li thứ hai nhằm nhận diện và xác định ai là Ê-li thứ ba trong những ngày sau rốt. Chúa Giê-xu đã xác định Giăng Báp-tít là người đã ứng nghiệm lời tiên tri cuối cùng của Cựu Ước.

Kìa, Ta sẽ sai đến cho các ngươi Ê-li, vị tiên tri, trước khi ngày lớn và đáng sợ của Chúa đến: Người sẽ làm cho lòng của những người cha quay về với con cái, và lòng của con cái quay về với cha mình, kéo Ta đến và lấy lời nguyện mà đánh đất. Ma-la-chi 4:5, 6.

Dù Chúa Giê-su đã xác định Giăng là Ê-li phải đến, Giăng không hoàn toàn ứng nghiệm mọi chi tiết của lời tiên tri về Ê-li sẽ đến, vì Ê-li thứ ba và cuối cùng sẽ đến trước ngày lớn lao và đáng sợ của Chúa, tức là thời kỳ của Bảy tai vạ sau cùng, kết thúc bằng Sự Tái Lâm của Đấng Christ. Tuy vậy, Giăng vẫn là Ê-li thứ hai, và lời chứng của ông, kết hợp với lời chứng của Ê-li thứ nhất, xác định và thiết lập Ê-li thứ ba và cuối cùng.

Giống như Elijah đã đối đầu với ba biểu tượng của Babylon hiện đại: con rồng, con thú và tiên tri giả, thì John cũng đã đối đầu với một nhà cầm quyền La Mã (Herod), một người phụ nữ ô uế (Herodias) và con gái bà (Salome). Núi Carmel tượng trưng cho ngày 22 tháng 10 năm 1844, mà đến lượt mình tượng trưng cho luật Chủ nhật tại Hoa Kỳ. Trong cuộc khủng hoảng về luật Chủ nhật, liên minh ba bên được hình thành.

"Bởi sắc lệnh buộc thi hành thiết chế của chế độ giáo hoàng, vốn vi phạm luật của Đức Chúa Trời, quốc gia chúng ta sẽ hoàn toàn tự tách mình khỏi sự công chính. Khi Tin Lành vươn tay qua vực ngăn để nắm lấy tay quyền lực La Mã, khi nó với tay qua vực thẳm để bắt tay với Thuyết cầu hồn, khi, dưới ảnh hưởng của liên minh ba bên này, đất nước chúng ta chối bỏ mọi nguyên tắc của Hiến pháp của mình với tư cách là một chính quyền Tin Lành và cộng hòa, và tạo điều kiện cho việc truyền bá những điều dối trá và mê hoặc của giáo quyền La Mã, thì

chúng ta có thể biết rằng thời điểm đã đến cho công việc lạ lùng của Sa-tan và rằng sự kết thúc đã gần." Testimonies, tập 5, 451.

Trong câu chuyện về Hêrôđê, chúng ta nhận thấy rằng, với tư cách là một đại diện của La Mã ngoại giáo, ông là một đại diện của "mười vua" của La Mã ngoại giáo, và vì thế tượng trưng cho mười vua trong Khải Huyền mười bảy, những kẻ trao vương quốc của mình cho dâm phụ trong một giờ. Hêrôđê được tiên trưng bởi Akháp. Cả hai đều có những cuộc hôn nhân phi pháp. Akháp, vốn thuộc về Y-sơ-ra-ên, bị cấm cưới một người phụ nữ không thuộc dân Y-sơ-ra-ên, và Hêrôđê đã lấy vợ của người anh em mình. Sự tà dâm của dâm phụ Tia và Ba-by-lôn với các vua trên đất được thể hiện qua mối quan hệ phi pháp của Akháp và Hêrôđê với Giê-sa-bên và Hêrôđiã.

Cuộc đối đầu trên Núi Carmel với Ahab được trình bày như một lễ mừng sinh nhật cho Herod. Khi luật ngày Chủ Nhật được ban hành, Hoa Kỳ thôi không còn là vương quốc thứ sáu trong lời tiên tri Kinh Thánh, và mười vua trở thành vương quốc thứ bảy. Vào ngày sinh nhật của họ với tư cách là vương quốc thứ bảy, Herod trong một bữa tiệc say sưa đồng ý ban cho Salome, con gái của Herodias, đến một nửa vương quốc của mình. Mười vua đồng ý trao vương quốc của họ cho con thú, và họ làm như vậy vì đã bị tiên tri giả (Hoa Kỳ) lừa dối và đang "say sưa" về mặt thuộc linh.

Tại núi Cạt-mên, các tiên tri giả đã nhảy múa suốt ngày nhằm lừa dối, và trong bữa tiệc sinh nhật của Hê-rôt, Sa-lô-mê, con gái của Hê-rô-điã, đã nhảy múa để lừa dối vị vua say rượu. Nhờ đó, con gái của Hê-rô-điã đã giành được quyền của A-háp để giết Giăng Báp-tít. Khi luật ngày Chủ nhật được ban hành tại Hoa Kỳ, Hoa Kỳ sẽ lừa dối cả thế giới chấp nhận một hình tượng của con thú mang tính toàn cầu, gồm một vương quốc nửa giáo quyền và nửa thế quyền. Sự lừa dối thế gian do Hoa Kỳ, vốn là tiên tri giả của liên minh ba bên, thực hiện đã được báo trước bởi điệu nhảy của các tiên tri của Giê-sa-bên và của con gái Giê-sa-bên (Sa-lô-mê), vì Giê-sa-bên là Công giáo La Mã, và Tin Lành bội đạo là các con gái của bà (như Sa-lô-mê).

Sự bắt bớ bắt đầu khi xuất hiện luật ngày Chủ nhật sắp tới có liên quan đến sự chết, như được biểu trưng bởi việc đầu của Ê-li thứ hai bị chặt và đặt vào một cái rổ dâng cho chế độ Giáo hoàng, được đại diện bởi Hêrôđiã. Bấy giờ vết thương chí tử của chế độ Giáo hoàng được chữa lành hoàn toàn, người đàn bà ấy không còn bị lãng quên nữa, và mưa rào mùa cuối được tuôn đổ một cách không hạn chế, khi cờ hiệu của một trăm bốn mươi bốn nghìn được giương cao. Bấy giờ Hồi giáo của Khôn Nạn thứ ba ra tay, và cuộc phán xét mang tính tiến triển đối với Đại Dâm Phụ ngồi trên nhiều dòng nước bắt đầu. Sự phán xét dành cho bà ta bị nhân đôi.

Và tôi nghe một tiếng khác từ trời phán rằng: Hỡi dân Ta, hãy ra khỏi nó, để các ngươi khỏi dưng phần vào tội lỗi của nó và khỏi nhận lấy các tai vạ của nó. Vì tội lỗi của nó đã chồng chất lên đến trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ lại những điều gian ác của nó. Hãy báo trả cho nó như nó đã đối xử với các ngươi, và tùy theo việc làm của nó, hãy trả cho nó gấp đôi; trong chén mà nó đã rót, hãy rót cho nó gấp đôi. Khải Huyền 18:4-6.

Án phạt dành cho nó sẽ gấp đôi, vì nó vẫn chưa bị phán xét về những vụ giết người mà nó đã thực hiện trong Thời kỳ Tăm Tối từ năm 538 đến 1798. Trong án thứ năm, những người mà giáo triều La Mã đã sát hại được mô tả một cách tượng trưng dưới bàn thờ, kêu hỏi bao giờ Đức Chúa Trời sẽ phán xét dâm phụ La Mã; và họ được bảo hãy yên nghỉ trong mồ cho đến khi số lượng của một

nhóm tử đạo thứ hai — những người sẽ bị giết như họ đã bị giết — được trọn đủ. Khi sự phán xét của nó đến, án ấy sẽ gấp đôi, vì nó đã hai lần sát hại dân trung tín của Đức Chúa Trời.

Khi Ngài mở ấn thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ các linh hồn của những người đã bị giết vì lời của Đức Chúa Trời và vì lời chứng mà họ giữ. Họ kêu lớn tiếng rằng: Lạy Chúa, Đấng Thánh và Chân Thật, bao lâu nữa Chúa mới xét xử và báo thù huyết của chúng tôi trên những kẻ cư ngụ trên đất? Và mỗi người trong họ đều được ban cho một áo dài trắng; và người ta bảo họ hãy nghỉ ngơi thêm một thời gian ngắn nữa, cho đến khi số bạn đồng công và anh em của họ, những người cũng sẽ bị giết như họ, được trọn đủ. Khải Huyền 6:9-11.

Bà White đặt đoạn nói về các vị tử đạo của ấn thứ năm vào thời điểm luật Chủ nhật, khi bày chiến khác của Đức Chúa Trời được kêu gọi ra khỏi Ba-by-lôn, tức là tiệc sinh nhật của Hê-rốt, khi mười vua đồng ý trao vương quốc thứ bảy cho vương quốc thứ tám, vốn thuộc về bảy.

"Khi ấn thứ năm được mở ra, Giảng, người nhận khải thị, trong khải tượng thấy dưới bàn thờ có đoàn người đã bị giết vì Lời của Đức Chúa Trời và lời chứng của Đức Chúa Giê-su Christ. Sau đó là những cảnh tượng được mô tả trong đoạn mười tám của sách Khải Huyền, khi những người trung tín và chân thật được gọi ra khỏi Babylon. [Khải Huyền 18:1-5, trích dẫn.]" Manuscript Releases, quyển 20, 14.

Những người được kêu gọi ra khỏi Babylon cấu thành nhóm tử đạo thứ hai, những người bị chế độ giáo hoàng sát hại, như Hêrôđia đã làm với Ê-li thứ hai. Bà White cũng đặt ấn thứ năm vào lúc mở ấn cuối cùng.

"Và khi Ngài mở ấn thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ các linh hồn của những người đã bị giết vì lời Đức Chúa Trời và vì lời chứng mà họ giữ; và họ kêu lớn tiếng mà nói rằng: Lạy Chúa, Đấng Thánh và Chân thật, đến bao giờ Ngài còn chưa xét đoán và báo thù huyết chúng tôi trên những kẻ ở trên đất? Và áo choàng trắng đã được ban cho mỗi người trong họ [Họ được tuyên bố là tinh sạch và thánh khiết]; và người ta nói với họ rằng họ hãy còn nghỉ ngơi ít lâu nữa, cho đến khi số những người đồng tôi tớ của họ và anh em của họ, những người cũng sẽ bị giết như họ, được trọn đủ' [Khải Huyền 6:9-11]. Ở đây là những cảnh được trình bày cho Giảng, không phải là hiện thực, mà là điều sẽ xảy ra trong một thời kỳ ở tương lai."

"Khải Huyền 8:1-4 được trích dẫn." Manuscript Releases, tập 20, trang 197.

Những lời cầu nguyện của những người bị chế độ giáo hoàng sát hại trong Thời Kỳ Tăm Tối được "nhớ lại" trong lúc mở "ấn thứ bảy", qua đó cho thấy rằng "ấn thứ bảy" được mở vào thời điểm luật ngày Chủ nhật sắp được ban hành, vì chính tại đó Đức Chúa Trời nhớ lại các tội ác của nó.

Và tôi nghe một tiếng khác từ trời phán rằng: Hỡi dân Ta, hãy ra khỏi nó, để các ngươi khỏi dự phần vào tội lỗi của nó và khỏi nhận lấy các tai vạ của nó. Vì tội lỗi của nó đã chồng chất lên đến trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ lại những điều gian ác của nó. Hãy báo trả cho nó như nó đã đối xử với các ngươi, và tùy theo việc làm của nó, hãy trả cho nó gấp đôi; trong chén mà nó đã rót, hãy rót cho nó gấp đôi. Khải Huyền 18:4-6.

Ê-li thứ nhất làm chứng cho cuộc đời đầu xảy ra giữa một trăm bốn mươi bốn ngàn và liên minh ba bên đưa thế giới đến Ha-ma-ghe-đôn trong những ngày sau rốt. Ê-li thứ hai (Giăng Báp-tít) lặp lại

và mở rộng lời chứng của Ê-li thứ nhất, và cùng nhau (dòng nọ chồng lên dòng kia), họ xác định và thiết lập các đặc điểm mang tính tiên tri của Ê-li thứ ba và cuối cùng. Ê-li thứ ba được đại diện bởi một Ê-li khởi đầu (Miller) và một Ê-li kết thúc, vì phong trào của thiên sứ thứ nhất được lặp lại trong phong trào của thiên sứ thứ ba.

"Đức Chúa Trời đã ban cho các sứ điệp trong Khải Huyền 14 vị trí của chúng trong dòng tiên tri, và công việc của chúng sẽ không chấm dứt cho đến khi lịch sử của trái đất này khép lại. Các sứ điệp của thiên sứ thứ nhất và thứ hai vẫn là lẽ thật cho thời này, và sẽ song hành với điều sẽ theo sau." Tài liệu 1888, 803, 804.

Ê-li thứ ba mang dấu ấn của Anpha và Ômêga, vì nó tượng trưng cho một Ê-li vừa khởi đầu vừa kết thúc. Cả Ê-li thứ nhất lẫn Ê-li sau cùng đều đại diện cho một phong trào, tức là của thiên sứ thứ nhất hoặc thiên sứ thứ ba trong Khải Huyền 14.

Công việc của Giăng Báp-tít và công việc của những người trong những ngày sau rớt đi ra trong linh và quyền năng của Ê-li để đánh thức dân khỏi sự thờ ơ của họ, về nhiều phương diện là giống nhau. Công việc của ông là kiểu mẫu cho công việc phải được thực hiện trong thời đại này. Đấng Christ sẽ đến lần thứ hai để xét đoán thế gian trong sự công bình. Các sứ giả của Đức Chúa Trời, những người mang sứ điệp cảnh cáo sau cùng để ban cho thế gian, phải dọn đường cho lần tái lâm của Đấng Christ, như Giăng đã dọn đường cho lần đến thứ nhất của Ngài. Trong công tác chuẩn bị này, "mọi thung lũng sẽ được nâng lên, mọi núi sẽ bị hạ xuống; đường quanh co sẽ được làm ngay thẳng, và chỗ gồ ghề sẽ được san bằng" vì lịch sử sẽ được lặp lại, và một lần nữa, "vinh hiển của Chúa sẽ được bày tỏ, và mọi người sẽ cùng thấy; vì miêng của Chúa đã phán vậy." Southern Watchman, ngày 21 tháng 3, 1905.

Sự áp dụng ba lần về Ê-li biểu thị sự đối đầu giữa Ê-li cùng phong trào gắn liền với Ê-li và liên minh ba bên của Ba-by-lôn hiện đại. Điều này có liên hệ mật thiết với sự áp dụng ba lần của sứ giả dọn đường cho Sứ Giả của Giao Ước, nhưng mạch đó biểu thị các động lực nội tại của phong trào và sứ giả. Trong cả hai sự áp dụng ba lần, sự ứng nghiệm thứ ba và sau cùng của sứ giả và phong trào được biểu thị bởi Anpha và Ômêga, biểu trưng cho sự ứng nghiệm khởi đầu và sự ứng nghiệm kết thúc.

Ê-li thứ ba và sau cùng tượng trưng cho phong trào của thiên sứ thứ ba, tức là phong trào của một trăm bốn mươi bốn ngàn người, những người sẽ được giương lên như một tiêu kỳ để kêu gọi đoàn dân đông lớn ra khỏi Ba-by-lôn khi đến giờ của cơn động đất lớn trong Khải Huyền đoạn mười một. Trước giờ đó, sứ giả và phong trào sẽ được nhận diện trong sự tương phản với phong trào giả mạo rao truyền một thông điệp mưa muện giả về bình an và yên ổn.

Sự khác biệt giữa sứ điệp và sứ giả thật với giả được nhận biết qua sự ứng nghiệm của sứ điệp. Loạt bài này bắt đầu vào cuối tháng 7 năm 2023, và từ lâu trước vụ thảm sát ngày 7 tháng 10, các bài viết đã chỉ ra rằng sứ điệp mưa cuối mùa chân thật xác định Hồi giáo là cơn khốn nạn thứ ba, và rằng sứ điệp ấy bắt đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001. Các bài viết còn xác định rằng theo sự linh hứng, sự nổi giận của các dân tộc bắt đầu từ thời điểm ấy là như đàn bà chuyên dục, vì thế sự nổi giận và những tai họa giáng trên địa cầu sẽ tiếp tục leo thang cho đến khi kết thúc thời kỳ ân điển.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

Ước chi dân của Đức Chúa Trời có ý thức về sự hủy diệt sắp ập đến trên hàng nghìn thành phố, nay gần như đã rơi vào sự thờ hình tượng! Nhưng nhiều người lẽ ra phải rao truyền lẽ thật lại đang cáo buộc và kết án anh em mình. Khi quyền năng biến đổi của Đức Chúa Trời đến trên tâm trí, sẽ có một sự thay đổi dứt khoát. Người ta sẽ không còn khuynh hướng chỉ trích và phá đổ. Họ sẽ không đứng ở vị trí cản trở ánh sáng chiếu soi cho thế gian. Sự chỉ trích, sự cáo buộc của họ sẽ chấm dứt. Các thế lực của kẻ thù đang tập hợp cho trận chiến. Những cuộc xung đột khắc nghiệt đang ở trước mặt chúng ta. Hãy hiệp lại, hỡi anh chị em tôi, hãy hiệp lại. Hãy hiệp một với Đấng Christ. 'Chớ nói: Một sự liên minh...; đừng sợ điều họ sợ, cũng đừng kinh hãi. Hãy tôn Đức Chúa Trời vạn quân làm thánh; hãy để Ngài là điều các người kính sợ, là nỗi kinh khiếp của các người. Ngài sẽ là nơi thánh; nhưng Ngài cũng sẽ là hòn đá vấp chân và vàng đá gây nên vấp phạm cho cả hai nhà của Israel, là cái bẫy và cái lưới cho dân cư Giê-ru-sa-lem. Nhiều người trong họ sẽ vấp ngã, té nhào, bị bẻ gãy, mắc bẫy và bị bắt.'

Thế giới là một sân khấu. Các diễn viên, tức những cư dân của nó, đang chuẩn bị diễn vai của mình trong vở kịch lớn cuối cùng. Đức Chúa Trời bị người ta quên lãng. Trong khối quần chúng nhân loại không có sự hiệp nhất, ngoại trừ khi người ta liên kết nhau để hoàn thành những mục đích ích kỷ của mình. Đức Chúa Trời đang nhìn xem. Những mục đích của Ngài đối với những kẻ phản nghịch sẽ được thành tựu. Thế giới không hề được trao vào tay loài người, dầu Đức Chúa Trời đang cho phép những yếu tố hỗn loạn và rối ren nắm quyền trong một thời gian. Một quyền lực từ bên dưới đang hoạt động để đưa đến những cảnh lớn cuối cùng của vở kịch—Sa-tan đến như Đấng Christ, và hành động với mọi sự lừa dối của sự gian ác nơi những kẻ đang ràng buộc nhau trong các hội kín. Những ai chiều theo ham muốn liên minh đang thực hiện các kế hoạch của kẻ thù. Nguyên nhân sẽ kéo theo hệ quả.

“Sự gian ác đã gần đạt đến mức tột cùng. Sự hỗn loạn bao trùm thế giới, và một nỗi kinh hoàng lớn sắp giáng xuống loài người. Hồi kết đã rất gần. Chúng ta, những người biết lẽ thật, nên chuẩn bị cho điều sắp ập xuống thế giới như một sự bất ngờ choáng ngợp.” Review and Herald, ngày 10 tháng 9 năm 1903.